

# CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN TECH HOUSING VIỆT NAM

## CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

### 1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP PHÁT TRIỂN TECH HOUSING VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TECH HOUSING VIETNAM DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108734944

**3. Ngày thành lập:** 10/05/2019

### 4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, ngách 32/84/27/10, Tổ dân phố số 2 đường Đỗ Đức Dục, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961348638

Fax:

Email: [anhlh.vnt@gmail.com](mailto:anhlh.vnt@gmail.com)

Website:

### 5. Ngành, nghề kinh doanh:

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ môi giới bất động sản;<br>(Điều 62 Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014)<br>- Dịch vụ tư vấn bất động sản<br>(Điều 74 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)<br>- Dịch vụ quản lý bất động sản<br>(Điều 75 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014) | 6820(Chính) |
| 2.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa<br>Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                               | 4610        |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh<br>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự                                   | 4649        |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4663        |
| 5.  | Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 8130        |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |      |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 6. | <p>Vệ sinh chung nhà cửa</p> <p>Chi tiết :</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động vệ sinh nói chung (không chuyên dụng) cho tất cả các loại công trình, như:</li> <li>+ Văn phòng,</li> <li>+ Căn hộ hoặc nhà riêng,</li> <li>+ Nhà máy,</li> <li>+ Cửa hàng,</li> <li>+ Các cơ quan và các công trình nhà ở đa mục đích và kinh doanh khác, Những hoạt động này chủ yếu là vệ sinh bên trong các công trình mặc dù chúng có thể bao gồm cả vệ sinh bên ngoài như cửa sổ hoặc hành lang.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8121 |
| 7. | <p>Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dịch vụ vệ sinh bên ngoài cho tất cả các công trình, bao gồm các văn phòng, nhà máy, cửa hàng, cơ quan và các khu nhà đa mục tiêu khác;</li> <li>- Dịch vụ vệ sinh chuyên nghiệp cho khu nhà như làm sạch cửa sổ, làm sạch ống khói hoặc vệ sinh lò sưởi, lò thiêu, nồi cất, ống thông gió, các bộ phận của ống;</li> <li>- Vệ sinh và bảo dưỡng bể bơi;</li> <li>- Vệ sinh máy móc công nghiệp;</li> <li>- Vệ sinh tàu hỏa, xe buýt máy bay...;</li> <li>- Vệ sinh mặt đường và tàu chở dầu trên mặt biển;</li> <li>- Dịch vụ tẩy uế và tiệt trùng;</li> <li>- Quét đường và cào tuyết;</li> <li>- Dịch vụ vệ sinh khu nhà và các công trình khác chưa được phân vào đâu.</li> </ul> | 8129 |
| 8. | <p>Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại</p> <p>Chi tiết: Việc tổ chức, xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8230 |
| 9. | <p>Xây dựng nhà để ở</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng tất cả các loại nhà để ở như:</li> <li>+ Nhà cho một hộ gia đình,</li> <li>+ Nhà cho nhiều gia đình, bao gồm cả các toà nhà cao tầng.</li> <li>- Tu sửa và cải tạo các khu nhà ở đã tồn tại.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4101 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 10. | <p>Xây dựng nhà không để ở</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng tất cả các loại nhà không để ở như:</li> <li>+ Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp, ví dụ: nhà máy, xưởng lắp ráp...</li> <li>+ Bệnh viện, trường học, nhà làm việc,</li> <li>+ Khách sạn, cửa hàng, nhà hàng, trung tâm thương mại,</li> <li>+ Nhà ga hàng không,</li> <li>+ Khu thể thao trong nhà,</li> <li>+ Bãi đỗ xe, bao gồm cả bãi đỗ xe ngầm,</li> <li>+ Kho chứa hàng,</li> <li>+ Nhà phục vụ mục đích tôn giáo, tín ngưỡng.</li> <li>- Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng;</li> </ul> | 4102 |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 500.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông     | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LUYỆN HUY DƯƠNG | Thôn Quỳnh, Xã Quỳnh Sơn, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    | 121937379                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
| 2   | PHẠM HỒNG QUÂN  | Thôn Lỗi Sơn, Xã Gia Phong, Huyện Gia Viễn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam                 | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    | 0370870038<br>28                                                                            |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
| 3   | LÊ THỊ VUI      | Thôn Đoài, Xã Tam Giang, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam                    | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    | 125383073                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
| 4   | LUYỆN HUY ÁNH   | Thôn Quỳnh, Xã Quỳnh Sơn, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                   | Cổ phần phổ thông | 350.000    | 3.500.000.000         | 70,000    | 121650762                                                                                   |         |
|     |                 |                                                                                      | Tổng số           | 350.000    | 3.500.000.000         | 70,000    |                                                                                             |         |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: LUYỆN HUY ÁNH                      Giới tính: Nam  
Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc  
Sinh ngày: 27/12/1986                  Dân tộc: Kinh                  Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân  
Số giấy chứng thực cá nhân: 121650762  
Ngày cấp: 14/02/2019                  Nơi cấp: Công an Tỉnh Bắc Giang  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Quỳnh, Xã Quỳnh Sơn, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam  
Chỗ ở hiện tại: Số 3, ngách 32/84/27/10, Tổ dân phố số 2 đường Đỗ Đức Dục, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội